ĐỀ CƯƠNG
Tuyên truyền kỷ niệm 50 năm Ngày truyền thống Bộ đội Biên phòng tỉnh Bình Phước (04/6/1975 - 04/6/2025)

Bộ đội Biên phòng tỉnh Bình Phước (trước đây là Ban An ninh vũ trang tỉnh Bình Phước) là đơn vị trực thuộc Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng - thành phần của Quân đội nhân dân Việt Nam. Ngày 05/01/2010, Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng đã ban hành Quyết định số 14/QĐ-BTL công nhận ngày 04/6/1975 là ngày truyền thống của Bộ đội Biên phòng tỉnh Bình Phước. Trải qua 50 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành, các thế hệ cán bộ, chiến sĩ Bộ đội Biên phòng tỉnh luôn trung thành tuyệt đối với Đảng, tận tụy với Nhân dân, nêu cao tinh thần, trách nhiệm; mưu trí, dũng cảm, vượt qua mọi khó khăn, gian khổ, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

I. LỊCH SỬ HÌNH THÀNH CỦA BỘ ĐỘI BIÊN PHÒNG TỈNH

Ngày 19/11/1958, Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa II) đã ban hành Nghị quyết số 58-NQ/TW về xây dựng lực lượng cảnh vệ nội địa và biên cương. Thực hiện Nghị quyết của Bộ Chính trị, ngày 03/3/1959, Thủ tướng Chính phủ ban hành Nghị định số 100/TTg, tại Điều 1 nêu rõ: "Thống nhất các đơn vị bộ đội Quốc phòng đang làm công tác bảo vệ nội địa, bảo vệ biên giới, giới tuyến và các đơn vị Công an Biên phòng, Cảnh sát vũ trang thành một lực lượng vũ trang chuyên trách công tác biên phòng và bảo vệ nội địa, lấy tên là Công an nhân dân vũ trang, đặt dưới sự lãnh đạo của Bộ Công an". Từ đó, ngày 03 tháng 3 hàng năm được chính thức chọn làm Ngày truyền thống của lực lượng Công an nhân dân vũ trang (nay là Bộ đội Biên phòng).

Nhằm đáp ứng yêu cầu cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước (1954-1975), ở miền Nam Việt Nam, Trung ương Cục miền Nam quyết định thành lập lực lượng An ninh vũ trang làm nhiệm vụ chiến đấu chống địch càn quét, do thám, biệt kích, gián điệp, bảo vệ các căn cứ đầu não kháng chiến và biên giới, bảo đảm trật tự an ninh trong căn cứ, khu vực biên giới theo phương châm "Tích cực, khẩn trương, kịp thời, gọn nhẹ, sắc bén, chú trọng cả số lượng và chất lượng". Từ năm 1965 đến 1975, Bộ Tư lệnh Công an nhân dân vũ trang đã tăng cường cho chiến trường miền Đông (trong đó có tỉnh Bình Phước) tổng cộng 4 đoàn, với trên 5.000 cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân vũ trang.

Ngày 30/4/1975, Bộ Tư lệnh Công an nhân dân vũ trang tăng cường một đoàn cán bộ gồm 100 cán bộ, chiến sỹ Công an nhân dân vũ trang tỉnh Sơn La, cùng 40 cán bộ, chiến sĩ của Trung đoàn 600 (làm nhiệm vụ bảo vệ Trung ương Đảng), bổ sung cho Ban An ninh tỉnh Bình Phước, lấy phiên hiệu là 235P. Cùng thời điểm trên, đoàn cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân vũ trang tỉnh Lai Châu và Trung đoàn 600 cũng tăng cường cho Ban An ninh tỉnh Bình Phước và lấy phiên hiệu Đoàn An ninh vũ trang 237P.

Ngày 04/6/1975, Ban An ninh tỉnh Bình Phước được sự ủy nhiệm của Ban An ninh Trung ương Cục miền Nam đã ra Quyết định số 108/QĐ về việc hợp nhất hai đoàn An ninh vũ trang 235P và 237P cùng với lực lượng An ninh vũ trang tại chỗ

thành lực lượng An ninh vũ trang tỉnh Bình Phước. Lực lượng An ninh vũ trang tỉnh Bình Phước đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Ty An ninh tỉnh Bình Phước, có nhiệm vụ bảo vệ trật tự, an ninh trong tỉnh và canh phòng, bảo vệ an toàn tuyến biên giới quốc gia trên địa bàn tỉnh Bình Phước. Ngày 04/6/1975 cũng được chọn là ngày truyền thống của Bộ đội Biên phòng tỉnh Bình Phước hiện nay.

Ngày 10/6/1975, diễn ra hội nghị đầu tiên của Công an nhân dân vũ trang Bình Phước tại căn cứ của Ty An ninh vũ trang Bình Phước ở Sở Nhỏ. Hội nghị đã công bố Quyết định số 108/QĐ của Ban An ninh vũ trang tỉnh, là văn bản pháp lý để triển khai 4 biện pháp công tác biên phòng.Từ tháng 02/1976, khi tỉnh Sông Bé được thành lập, lực lượng An ninh vũ trang tỉnh Bình Phước sáp nhập với lực lượng An ninh vũ trang tỉnh Bình Dương thành lực lượng Công an nhân dân vũ trang tỉnh Sông Bé.

Từ năm 1979, về tổ chức, lực lượng Bộ đội Biên phòng các cấp trải qua nhiều lần thay đổi đầu mối trực thuộc. Ngày 10/10/1979, Bộ Chính trị (khoá IV) đã ban hành Nghị quyết số 22-NQ/TW Về việc chuyển giao nhiệm vụ và lực lượng Công an nhân dân vũ trang từ Bộ Nội vụ sang Bộ Quốc phòng. Tại tỉnh Sông Bé, tháng 7/1980, tỉnh tổ chức hội nghị bàn giao lực lượng Công an vũ trang sang Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh quản lý. Ban Chủ nhiệm Biên phòng được thành lập, là cơ quan tham mưu cho Đảng uỷ - Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh về công tác biên phòng, đồng thời chịu sự chỉ đạo của Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng về nghiệp vụ.

Ngày 04/4/1986, Bộ Quốc phòng ra Quyết định 419/QĐ-QP về chấn chỉnh tổ chức chỉ huy và củng cố xây dựng Bộ đội Biên phòng. Theo Quyết định này, tách Ban Biên phòng ra khỏi Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, song trực tiếp dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh uỷ, UBND tỉnh và sự chỉ đạo về nghiệp vụ của Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng. Ngày 02/6/1987, Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng ra Quyết định 59/QĐ-BTL về tổ chức biên chế Bộ đội Biên phòng, theo quyết định này, đổi tên Ban Chủ nhiệm Biên phòng tỉnh Sông Bé thành Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Sông Bé.

Ngày 11/6/1988, Hội đồng Bộ trưởng ra Quyết định số 104/HĐBT về chuyển Bộ đội Biên phòng sang Bộ Nội vụ quản lý. Đối với Quyết định này, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh trực tiếp chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh uỷ - UBND tỉnh, có quan hệ phối hợp với Ty Công an tỉnh thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao.

Trước yêu cầu của nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới, trên cơ sở tổng kết 35 năm công tác biên phòng và xây dựng lực lượng Bộ đội Biên phòng, ngày 08/8/1995, Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết 11-NQ/TW về xây dựng Bộ đội Biên phòng trong tình hình mới, quyết định chuyển Bộ đội Biên phòng từ Bộ Nội vụ về Bộ Quốc phòng. Hệ thống tổ chức của Bộ đội Biên phòng vẫn theo hệ thống dọc, gồm 3 cấp: Bộ Tư lệnh, Bộ Chỉ huy cấp tỉnh và các đơn vị cơ sở như hiện nay.

Ngày 01/01/1997, tỉnh Bình Phước được tái lập, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Sông Bé cũng chính thức đổi tên thành Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Bình Phước.

II. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG, CHIẾN ĐẤU VÀ TRƯỞNG THÀNH

1. Triển khai lực lượng bảo vệ, giữ gìn trật tự an ninh biên giới và tham gia chiến đấu bảo vệ biên giới Tây Nam của Tổ quốc

Ngày 22/6/1975, Ban Chỉ huy An ninh vũ trang tỉnh Bình Phước thành lập Đoàn khảo sát, xác định vị trí xây dựng 6 đồn bảo vệ tuyến biên giới, gồm: Đồn 705 (Bù Gia Mập), Đồn 709 (Hoàng Diệu), Đồn 713 (Cầu Trắng), Đồn 717 (Hoa Lư), Đồn 721 (Tà Nốt), Đồn 725 (Tà Vát). Năm 1977, thành lập Đồn 707 (đồn Bù Đốp).

Từ tháng 12/1976, lực lượng Khmer đỏ gia tăng các hoạt động xâm lấn biên giới. Đến tháng 5/1977, quân Khmer đỏ tổ chức các hoạt động quân sự khiêu khích vũ trang từ cấp phân đội đến đại đội tại khu vực các đồn Tân Thành, Hoàng Diệu, Hoa Lư… Ban Chỉ huy An ninh vũ trang tỉnh tăng cường các hoạt động tuần tra, ngăn chặn các hoạt động vũ trang xâm chiếm biên giới trên địa bàn tỉnh; phối hợp chặt chẽ với các lực lượng vũ trang địa phương xây dựng các khu vực phòng thủ, đánh trả các đợt tấn công của địch.

Từ cuối năm 1977 đến đầu năm 1978, quân Khmer đỏ gia tăng các hoạt động xâm lấn biên giới và khiêu khích vũ trang các tỉnh phía Nam. Trên tuyến biên giới của tỉnh Sông Bé, địch tăng cường lực lượng với đầy đủ vũ khí, có sự yểm trợ của pháo binh đã tiến sâu vào khu vực Đồn 717 (Hoa Lư) quản lý. Ngày 22/12/1977, quân Khmer đỏ đã mở cuộc tấn công vào Đồn 713 (Cầu Trắng), tiếp theo là tập kích vào đồn 709 (Hoàng Diệu), với sự tác chiến của lực lượng vũ trang Quân khu, lực lượng vũ trang tỉnh và đặc biệt là tinh thần quyết chiến, quyết thắng, cán bộ, chiến sĩ đã cùng các lực lượng và quân dân trong tỉnh tổ chức đánh trả quyết liệt, buộc chúng phải rút lui. Đặc biệt, phải kể đến trận chiến đấu phòng ngự bảo vệ đồn 717 (Hoa Lư) từ ngày 27-28/02/1978, đã đánh lui nhiều đợt tấn công của địch, nhiều đồng chí hy sinh và bị thương (hy sinh và mất tích 33 đồng chí, bị thương 13 đồng chí) để quyết tâm giữ đồn.

Từ năm 1978 - 1979, cán bộ, chiến sĩ Ban Chỉ huy An ninh vũ trang tỉnh cùng các lực lượng vũ trang của tỉnh và Quân khu 7 không ngại gian khổ, hy sinh, dũng cảm chiến đấu, đánh bại nhiều đợt tấn công, xâm chiếm của quân Khmer đỏ, tiêu diệt 1.118 tên địch, làm bị thương 156 tên và bắt sống hàng trăm tên, thu nhiều vũ khí và trang bị, bảo vệ toàn vẹn chủ quyền lãnh thổ quốc gia; tiêu biểu là cán bộ, chiến sĩ đồn Hoa Lư, Tà Vát, Cầu Trắng, Bù Đốp, Hoàng Diệu. Trong cuộc chiến đấu đó, đã có 78 đồng chí đã ngã xuống để bảo vệ chủ quyền biên giới, sự bình an cho nhân dân, tô thắm thêm truyền thống vẻ vang của lực lượng Bộ đội Biên phòng tỉnh Bình Phước.

2. Tăng cường quản lý, bảo vệ biên giới giai đoạn 1979 - 1991

Sau hơn 3 năm liên tục đấu tranh và chiến đấu để bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, bảo vệ tuyến biên giới trên địa bàn tỉnh, từ đầu tháng 01/1979, lực lượng Công an vũ trang nhân dân tỉnh được giao nhiệm vụ khẩn trương củng cố lực lượng, các đồn trên tuyến biên giới, đẩy mạnh truy quét tàn quân Khmer đỏ, các băng, nhóm tội phạm, tiếp tục xây dựng mối đoàn kết láng giềng, hữu nghị với nước bạn Campuchia.

Tháng 11/1979, Bộ tổng Tham mưu ban hành Chỉ thị số 66 thực hiện Nghị quyết số 22 của Bộ Chính trị, theo đó, Công an vũ trang đổi tên thành Bộ đội Biên phòng. Biên chế lực lượng Bộ đội Biên phòng tỉnh được giữ nguyên gồm 7 đồn, 1 đại đội cơ động và 5 ban trực thuộc Chủ nhiệm Biên phòng. Trụ sở của Ban Chủ

nhiệm Biên phòng đặt ở huyện Lộc Ninh, dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh[1].

Từ đầu năm 1980 đến cuối năm 1985, đặc biệt là những tháng đầu năm 1982, tình hình ở khu vực biên giới trên địa bàn tỉnh Sông Bé diễn biến phức tạp, nổi lên hoạt động của các băng nhóm tội phạm, lực lượng Khmer đỏ trên tuyến biên giới. Trước tình hình trên, Bộ đội Biên phòng tỉnh đã chủ động tổ chức lực lượng truy quét và tiêu diệt địch, bảo vệ biên giới, xây dựng thế trận biên phòng toàn dân trên tuyến biên giới. Cũng trong năm 1983 - 1984, đơn vị đã khảo sát toàn bộ tuyến biên giới trên địa bàn tỉnh, làm cơ sở pháp lý quan trọng để Ủy ban Liên hợp Việt Nam - Campuchia về vấn đề biên giới làm căn cứ triển khai cắm mốc biên giới quốc gia. Ngày 19/01/1984, Ban Biên giới tỉnh được thành lập. Ngày 26/3/1986, UBND tỉnh Sông Bé ban hành Chỉ thị 07/CT-UBND về việc triển khai cắm mốc biên giới, giao cho các huyện, thị phối hợp làm đường tuần tra biên giới[2].

Từ đầu năm 1988, các đơn vị quân tình nguyện Việt Nam từng bước bàn giao địa bàn cho lực lượng vũ trang của Campuchia đảm nhiệm, từng bước rút quân về nước. Lợi dụng tình hình trên, lực lượng phản động tăng cường hoạt động chống phá chính quyền Campuchia và tuyên truyền, xuyên tạc mối quan hệ hữu nghị giữa hai nước Việt Nam - Campuchia. Do đó, bên cạnh nhiệm vụ tổ chức huấn luyện sẵn sàng chiến đấu, rèn luyện kỷ luật và nề nếp chính quy, Bộ đội Biên phòng tỉnh còn phối hợp với lực lượng biên phòng các tỉnh giáp biên của Vương quốc Campuchia tổ chức truy quét, bóc gỡ lực lượng phản động, xóa các điểm tập kết hàng lậu và đưa người vượt biên trái phép[3].

Để thống nhất trong chỉ đạo công tác quản lý biên giới, tháng 10/1990, Trạm an ninh cửa khẩu của tỉnh từ Sở Công an được chuyển sang cho Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh quản lý[4].

3. Quản lý, bảo vệ biên giới và xây dựng Bộ đội Biên phòng tỉnh vững mạnh giai đoạn 1991 - 2025

3.1. Củng cố an ninh, trật tự tuyến biên giới (1991 - 1996)

Bước sang năm 1991, tình hình thế giới tiếp tục có những diễn biến phức tạp theo chiều hướng bất lợi cho các nước xã hội chủ nghĩa, nhất là sau khi Hiệp định Pari về Campuchia được ký kết (ngày 23/10/1991). Các thế lực phản động quốc tế ráo riết thực hiện chiến lược "Diễn biến hòa bình", lợi dụng việc thực hiện giải pháp chính trị ở Campuchia để thực hiện âm mưu xoá bỏ thành quả cách mạng của nhân dân Campuchia, gây chia rẽ tình đoàn kết quốc tế giữa nhân dân 3 nước Đông Dương, làm bàn đạp chống phá chế độ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam[5].

Thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị về nhiệm vụ xây dựng bảo vệ biên giới, Nghị định 42/NĐ-HĐBT của Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) về

---

[1] Lịch sử Bộ đội Biên phòng tỉnh Bình Phước, trang 143.
[2] Lịch sử Bộ đội Biên phòng tỉnh Bình Phước, trang 166 - 167.
[3] Lịch sử Bộ đội Biên phòng tỉnh Bình Phước, trang 196 - 198.
[4] Lịch sử Bộ đội Biên phòng tỉnh Bình Phước, trang 216.
[5] Lịch sử Bộ đội Biên phòng tỉnh Bình Phước, trang 222.

Quy chế khu vực biên giới Việt Nam - Campuchia, Quyết định 358/QĐ-UB của UBND tỉnh Sông Bé ban hành quy định Bộ đội Biên phòng tỉnh làm tham mưu trong việc thực hiện các Quy chế khu vực biên giới Việt Nam - Campuchia tại tỉnh Sông Bé, lực lượng biên phòng tỉnh triển khai các phong trào bảo vệ biên giới ở 9 xã tiếp giáp Vương quốc Campuchia, củng cố lực lượng bảo vệ khu vực biên giới[6], thành lập thêm Đồn 803 (Chiu Riu). Nhờ đó, phong trào quần chúng tham gia bảo vệ biên giới và tham gia phát triển kinh tế - xã hội của địa phương phát triển rộng khắp; mối quan hệ giữa cán bộ, chiến sỹ biên phòng với đồng bào các dân tộc khu vực biên giới của tỉnh ngày càng gắn bó, keo sơn; người dân cung cấp nhiều nguồn tin có giá trị để cơ quan chức năng điều tra, xử lý nhằm ổn định tình hình an ninh trật tự trên tuyến biên giới, góp phần vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

3.2. Xây dựng thế trận an ninh nhân dân, tăng cường công tác bảo vệ chủ quyền, an ninh biên giới tỉnh (1997 - 2005)

Sau ngày tái tập tỉnh Bình Phước (01/01/1997), thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/TU của Tỉnh ủy về xây dựng và tăng cường bảo vệ an ninh biên giới trong tình hình mới, lực lượng biên phòng tỉnh đã phối hợp chặt chẽ với các sở, ban, ngành trong tỉnh chú trọng triển khai các chương trình mục tiêu về "xây dựng các điểm sáng biên giới", "xoá mù chữ, phổ cập giáo dục", "vận động phụ nữ vùng cao biên giới", 5 nội dung "Ngày biên phòng"[7]... đã huy động được đông đảo nhân dân tham gia xây dựng thế trận quốc phòng - an ninh vững chắc, mỗi người dân thực sự là một chiến sỹ trên tuyến biên giới[8].

Để bảo vệ vững chắc tuyến biên giới trên địa bàn tỉnh, từ năm 1999 - 2005, nhiều đồn biên phòng mới đã được thành lập. Năm 1999, Đồn 807 (Đăk Quýt) được thành lập; năm 2004 lập thêm Đồn 807 (Tà Pét), Đồn 799 (Lộc An), Đồn 795 (Thanh Hòa), Đồn 783 (Đăk Ơ), đồn 781 (Đăk Ka), đồn 779 (Đăk Bô)[9]. Năm 2005, để tăng cường công tác huấn luyện và cơ động sẵn sàng chiến đấu, Tiểu đoàn Huấn luyện - Cơ động (Tiểu đoàn 19) được thành lập trên cơ sở Đại đội 1 và Đại đội 3 thuộc Bộ đội Biên phòng tỉnh.

Trong điều kiện quản lý khu vực biên giới dài, rộng, địa bàn phức tạp, các đối tượng phản động móc nối, lôi kéo đồng bào dân tộc thiểu số vượt biên, cướp vũ trang ở ngoại biên, vi phạm quy chế biên giới, buôn lậu, mua bán phụ nữ, trẻ em, mua bán, vận chuyển chất ma túy qua biên giới... lực lượng biên phòng tỉnh đã chủ động quản lý, bảo vệ, nắm chắc tình hình trên tuyến biên giới; triển khai đồng bộ các biện pháp tuần tra, kiểm soát; tích cực tuyên truyền, vận động quần chúng nhân dân thực hiện tốt các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật Nhà nước về biên giới, lãnh thổ; tổ chức truy quét, ngăn chặn, bắt giữ, xử lý hàng ngàn vụ vi phạm quy chế biên giới; lập nhiều chuyên án triệt phá các tổ chức buôn lậu, buôn bán vận chuyển ma tuý qua biên giới, xuất nhập cảnh trái phép; thực hiện có hiệu quả "Ngày hội Biên phòng toàn dân", phát động phong trào "Quần chúng tham gia tự quản đường biên, cột mốc

---

[6] Lịch sử Bộ đội Biên phòng tỉnh Bình Phước, trang 242 - 243.
[7] Lịch sử Bộ đội Biên phòng tỉnh Bình Phước, trang 249 - 250.
[8] Lịch sử Bộ đội Biên phòng tỉnh Bình Phước, trang 249 - 255
[9] Lịch sử Bộ đội Biên phòng tỉnh Bình Phước, trang 293 - 294.

và giữ gìn an ninh trật tự ở thôn, ấp", công tác đối ngoại quốc phòng, đối ngoại biên phòng và ngoại giao nhân dân, xây dựng biên giới hoà bình, hữu nghị và hợp tác với các tỉnh bạn Campuchia, tạo môi trường thuận lợi phục vụ cho nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh.

3.3. Đổi mới toàn diện công tác biên phòng, xây dựng nền biên phòng toàn dân vững chắc (2005 - 2025)

Trong giai đoạn 2005 - 2025, công tác biên phòng của tỉnh được đổi mới toàn diện từ tổ chức đến hoạt động, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Trong bối cảnh hoạt động thương mại phát triển ngày càng mạnh mẽ, các đối tượng có hoạt động vi phạm quy chế bảo vệ tuyến biên giới ngày càng tinh vi, năm 2009, Bộ đội Biên phòng tỉnh đã thành lập Phòng chống ma túy và tội phạm trên cơ sở Phòng Trinh sát, năm 2019 thành lập Đồn 777 (Đăk Nô), năm 2024 thành lập Phòng Hậu cần - Kỹ thuật trên cơ sở sáp nhập Phòng Hậu cần và Phòng Kỹ thuật. Lực lượng biên phòng tỉnh triển khai đồng bộ các hoạt động để quản lý 258,939 km đường biên giới (trong đó có 27,776 km đường biên giới trên đất liền; 231,163 km đường biên giới trên sông); 200 vị trí mốc quốc giới, (19 vị trí mốc chính; 181 vị trí mốc phụ).

Để tăng cường công tác quản lý của khẩu, kiểm soát xuất nhập cảnh, Bộ đội Biên phòng tỉnh đã tích cực đẩy mạnh cải cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin theo cơ chế một cửa quốc gia, một cửa ASEAN, thực hiện số hóa, tự động hóa nhằm rút ngắn thời gian làm thủ tục, thúc đẩy lưu thông biên giới. Chủ động và tăng cường công tác điều tra cơ bản địa bàn, hoạt động của tội phạm, xây dựng lực lượng, nghiệp vụ bảo đảm cho công tác phòng, chống may túy và tội phạm trên khu vực biên giới. Công tác đối ngoại biên phòng được thực hiện có nền nếp, triển khai nhiều cuộc hội đàm với lực lượng bảo vệ biên giới 3 tỉnh Tboung Khmum, Kratie, Mondulkiri thuộc Vương quốc Campuchia tiếp giáp Bình Phước để phối hợp thống nhất công tác quản lý, bảo vệ biên giới chung, đấu tranh phòng, chống tội phạm.

Với chức năng là đội quân chiến đấu, lao động, sản xuất từ Nhân dân mà ra, vì Nhân dân phục vụ, Bộ đội Biên phòng tỉnh đã làm tốt công tác vận động quần chúng, triển khai nhiều mô hình, chương trình, phong trào tiêu biểu với cách làm sáng tạo trong quản lý, bảo vệ chủ quyền, an ninh biên giới, củng cố chính trị ở cơ sở, tiêu biểu các phòng trào "Nâng bước em tới trường - Con nuôi đồn Biên phòng", "Thầy giáo quân hàm xanh", "Thầy thuốc quân hàm xanh", "Chiến sĩ tuyên truyền văn hóa quân hàm xanh", "Cán bộ biên phòng tăng cường xã", "Lớp học tình thương", "Mái ấm cho người nghèo và chiến sĩ nơi biên giới"; chương trình "Biên cương đêm hội trăng rằm"… Qua đó, hình ảnh người lính biên phòng được cấp uỷ, chính quyền địa phương tin tưởng, đánh giá cao, đồng bào các dân tộc và Nhân dân ở khu vực biên giới tin yêu, quý mến.

Trong giai đoạn phòng, chống dịch Covid-19, lực lượng biên phòng tỉnh đã triển khai 65 tổ, chốt cố định, 11 tổ cơ động trên tuyến biên giới; huy động hàng trăm lượt cán bộ, chiến sĩ và phương tiện phối hợp với lực lượng chức năng tổ chức tuần tra, kiểm soát trên biên giới và bảo đảm an toàn địa bàn biên giới… giúp nhân dân khu vực biên giới vượt qua đại dịch…

Với những thành tích đã đạt được, Bộ đội Biên phòng tỉnh Bình Phước đã được Đảng, Nhà nước tặng thưởng nhiều phần thưởng cao quý như: Huân chương chiến công Hạng Nhì (năm 1979), Huân chương chiến công Hạng Ba (năm 2000), Huân chương Bảo vệ Tổ quốc Hạng Ba (năm 2009), Huân chương Bảo vệ Tổ quốc Hạng Nhì (năm 2015); 03 đơn vị trực thuộc được tặng thưởng Huân chương chiến công Hạng Nhì, Hạng Ba; trên 300 cán bộ, chiến sỹ được tặng Huân chương chiến công các loại và Huân chương hữu nghị do nhà nước Campuchia trao tặng; nhiều tập thể, cá nhân được các bộ, ngành Trung ương, địa phương khen thưởng; nhiều năm liền Đảng bộ đạt trong sạch, vững mạnh, được Bộ Quốc phòng, Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng, Tỉnh uỷ, UBND tỉnh khen thưởng.

III. NHỮNG BÀI HỌC KINH NGHIỆM QUÝ BÁU TỪ 50 NĂM XÂY DỰNG, CHIẾN ĐẤU VÀ TRƯỞNG THÀNH

1. Tuyệt đối trung thành với sự nghiệp cách mạng của Đảng, của dân tộc; quyết tâm bảo vệ vững chắc chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới Tổ quốc trong mọi tình huống

Đây là bài học xuyên suốt, có tính nguyên tắc về lãnh đạo, tổ chức thực hiện và là mục tiêu, nhiệm vụ có tính then chốt, chi phối toàn bộ hoạt động của lực lượng Bộ đội Biên phòng tỉnh. Tận trung với Đảng, với sự nghiệp cách mạng của dân tộc, hoạt động của lực lượng Bộ đội Biên phòng tỉnh luôn bám sát chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, vận dụng cụ thể vào tình hình thực tế của địa phương, gắn lý luận với thực tiễn, nâng cao sức mạnh chính trị và tinh thần cho cán bộ, chiến sĩ trong toàn lực lượng.

Là một bộ phận của các lực lượng vũ trang nhân dân, công cụ sắc bén của Đảng, chính quyền và Nhân dân, Bộ đội Biên phòng tỉnh luôn kế thừa truyền thống Anh hùng của Quân đội nhân dân Việt Nam, của lực lượng Bộ đội Biên phòng Việt Nam, luôn một lòng tận trung với Đảng, tận hiếu với dân, sẵn sàng chiến đấu, hy sinh vì sự nghiệp bảo vệ Đảng, bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ Nhân dân. Quán triệt sâu sắc quan điểm về xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân, thế trận biên phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân vững chắc; thực hiện nghiêm túc đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hòa bình, hữu nghị và phát triển, đa dạng hóa, đa phương hóa quan hệ đối ngoại, nhất là với nước láng giềng có chung đường biên giới.

Quá trình lịch sử với nhiều lần thay đổi về tổ chức lãnh đạo, chỉ huy, nhưng trong bất kỳ hoàn cảnh nào, công tác xây dựng Đảng trong lực lượng Bộ đội Biên phòng tỉnh đều được các cấp chú trọng. Tổ chức Đảng và cơ quan chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh luôn luôn trung thành với đường lối cách mạng của Đảng, chấp hành sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy và cơ quan chỉ huy cấp trên; thường xuyên chăm lo công tác xây dựng Đảng về tư tưởng, chính trị, đạo đức, tổ chức và cán bộ; đoàn kết nội bộ, trên dưới một lòng, đồng cam cộng khổ, phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ, xứng đáng với lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh "Trung với Đảng, hiếu với dân, nhiệm vụ nào cũng hoàn thành, khó khăn nào cũng vượt qua, kẻ thù nào cũng đánh thắng".

Đối với mỗi cán bộ, chiến sĩ biên phòng, chủ quyền, an ninh biên giới là thiêng liêng và cao cả. Trên tuyến biên giới của tỉnh, có nhiều thời điểm, tình hình an ninh chính trị có những giai đoạn, thời điểm diễn biến rất phức tạp, gay gắt, nhưng dù trong hoàn cảnh nào, cán bộ, chiến sĩ biên phòng vẫn luôn xác định quyết tâm bảo vệ vững chắc chủ quyền, an ninh biên giới, coi "Đồn là nhà, biên giới là quê hương, đồng bào các dân tộc là anh em ruột thịt".

2. Anh dũng, kiên cường, mưu trí trong chiến đấu; tận tụy, sáng tạo trong công tác; linh hoạt, sắc bén, tỉnh táo trong đấu tranh; quyết tâm phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

Bộ đội Biên phòng tỉnh hoạt động chủ yếu trên tuyến biên giới, vùng sâu, vùng xa, thời tiết, khí hậu khắc nghiệt… đòi hỏi người cán bộ, chiến sĩ biên phòng phải có bản lĩnh vững vàng, vừa kiên trì, bền bỉ, vừa năng động, linh hoạt, sáng tạo mới đảm đương tốt nhiệm vụ nơi tuyến đầu Tổ quốc. Với vai trò là lực lượng nòng cốt, chuyên trách thực hiện nhiệm vụ quản lý, bảo vệ chủ quyền, an ninh biên giới quốc gia, giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở khu vực biên giới, Bộ đội Biên phòng tỉnh luôn phát huy phẩm chất tốt đẹp của "Bộ đội Cụ Hồ", vượt qua muôn vàn khó khăn, thử thách, xây dựng lực lượng ngày càng lớn mạnh, góp phần tích cực vào sự nghiệp bảo vệ chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ khu vực biên giới.

Để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ ngày càng cao, đội ngũ cán bộ, chiến sĩ biên phòng phải luôn được quan tâm xây dựng, nhằm đảm bảo sự vững vàng về chính trị, giỏi về kỹ thuật, chiến thuật, tinh thông nghiệp vụ; gắn với việc xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ, nắm bắt tình hình, nhiệm vụ một cách nhanh nhạy, tiếp thu những kiến thức mới về khoa học, kỹ thuật, quân sự, nghiệp vụ an ninh, quốc phòng, vận dụng thành thạo các biện pháp nghiệp vụ; chủ động ứng phó với mọi tình huống để giữ vững chủ quyền biên giới quốc gia.

Thực tế lịch sử đòi hỏi mỗi cán bộ, chiến sĩ Bộ đội Biên phòng tỉnh không chỉ thường xuyên nâng cao cảnh giác cách mạng, nắm vững nghiệp vụ an ninh, luật pháp Việt Nam, công ước quốc tế, những hiệp định, quy chế về biên giới, chính sách tôn giáo, chính sách dân tộc mà còn phải am hiểu về văn hóa, phong tục tập quán, có kiến thức tổng hợp để thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội tại các địa bàn nơi đơn vị đóng quân. Người chiến sĩ biên phòng không chỉ dùng sức mạnh của tư duy chính trị, luật pháp, quyền hạn, vũ khí, mưu lược mà còn phải vận động, thu phục, cảm hóa bằng phẩm chất, bằng đức hy sinh, bằng tình cảm chân thành thuyết phục lòng người.

3. Luôn luôn bám địa bàn, gắn bó máu thịt với Nhân dân; phối hợp chặt chẽ với các ngành, các lực lượng, các địa phương, phát huy sức mạnh tổng hợp trong việc thực hiện nhiệm vụ quản lý, bảo vệ biên giới

Trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước, lực lượng An ninh vũ trang sống, chiến đấu với sự nuôi dưỡng, che chở của Nhân dân. Sau ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng, trước tình hình phức tạp trên tuyến biên giới của tỉnh, đồng bào các dân tộc và Nhân dân khu vực biên giới luôn là chỗ dựa tin cậy của lực lượng biên phòng.

Để được dân tin yêu, mến phục, các thế hệ cán bộ, chiến sĩ Bộ đội Biên phòng tỉnh đã chịu đựng gian khổ, cùng ăn, cùng ở với đồng bào, giữ gìn sự bình yên cho cuộc sống của Nhân dân các dân tộc vùng biên cương của Tổ quốc. Trong thiên tai, hoạn nạn, hình ảnh các chiến sĩ biên phòng không quản khó khăn, gian khổ, làm hết sức mình để bảo vệ tính mạng và tài sản của Nhân dân… đã đọng lại những tình cảm tốt đẹp, nhờ đó, mối quan hệ quân - dân ngày càng trở nên bền chặt, gắn bó.

Xác định vai trò quan trọng của quần chúng trong sự nghiệp bảo vệ chủ quyền, an ninh biên giới quốc gia, công tác vận động quần chúng của Bộ đội Biên phòng tỉnh luôn được coi trọng. Cấp ủy, chỉ huy các cơ quan, đơn vị đã quan tâm tham gia xây dựng hệ thống chính trị cơ sở, củng cố quốc phòng - an ninh các địa phương khu vực biên giới vững mạnh; tích cực tham gia phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, xóa đói, giảm nghèo, với nhiều phong trào, chương trình, dự án, mô hình có hiệu quả… góp phần huy động được toàn dân tham gia phong trào toàn dân bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới.

4. Thường xuyên chăm lo xây dựng lực lượng, xây dựng đội ngũ cán bộ có phẩm chất và năng lực; thực hiện tốt chức năng "Đội quân chiến đấu - Đội quân công tác - Đội quân lao động sản xuất"

Là lực lượng thành viên của các khu phòng thủ tỉnh, huyện biên giới, bên cạnh nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu, Bộ đội Biên phòng tỉnh thường xuyên làm nhiệm vụ đấu tranh chính trị, bảo vệ an ninh trật tự, quản lý Nhà nước về biên giới. Thực tế đó đòi hỏi bản lĩnh, ý chí, độ tin cậy, phẩm chất đạo đức, tinh thần hy sinh, cống hiến, sự tinh thông nghiệp vụ và trình độ năng lực đảm nhiệm công tác của mỗi cán bộ, chiến sĩ.

Nâng cao phẩm chất, năng lực của cán bộ, chiến sĩ gắn với việc xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện; bảo đảm đời sống vật chất, tinh thần cho bộ đội; xây dựng Đồn Biên phòng trở thành điểm sáng văn hóa trên biên giới… là nhiệm vụ quan trọng và thường xuyên của cấp ủy, chỉ huy các cơ quan, đơn vị. Có như vậy, mới động viên, khuyến khích được cán bộ, chiến sĩ yên tâm công tác, gắn bó với lực lượng, hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao.

5. Luôn luôn quán triệt và thực hiện tốt phương châm, nguyên tắc đối ngoại của Đảng; giữ vững đoàn kết quốc tế, vun đắp xây dựng biên giới hòa bình, hữu nghị đặc biệt Việt Nam - Campuchia, trực tiếp là với ba tỉnh có chung đường biên giới với Bình Phước là Tboung Khmum, Kratie, Mondulkiri

Bộ đội Biên phòng tỉnh đã chủ động phối hợp với lực lượng bảo vệ biên giới ba tỉnh Tboung Khmum, Kratie, Mondulkiri thuộc Vương quốc Campuchia triển khai thực hiện tôn tạo hệ thống mốc quốc giới; tuần tra chung, kiểm tra song phương, bảo vệ các cột mốc biên giới; tuyên truyền, ngăn chặn tình trạng vượt biên trái phép, kết hôn không đúng quy định.

Hai bên cũng thường xuyên trao đổi thông tin, phối hợp đấu tranh, ngăn chặn có hiệu quả với các âm mưu, thủ đoạn, hành động xâm nhập biên giới của các lực lượng phản động; giúp dân xóa đói, giảm nghèo, phát triển kinh tế - xã hội, phòng

chống dịch bệnh, đặc biệt là dịch Covid-19… góp phần xây dựng biên giới hòa bình, hữu nghị, ổn định, hợp tác và phát triển.

IV. TIẾP TỤC ĐẨY MẠNH CÔNG TÁC QUẢN LÝ, BẢO VỆ BIÊN GIỚI QUỐC GIA, XÂY DỰNG KHU VỰC BIÊN PHÒNG VỮNG MẠNH TRONG TÌNH HÌNH MỚI

Dự báo tình hình thế giới, khu vực thời gian tới tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường, tiềm ẩn nhiều nhân tố gây mất ổn định; các thế lực thù địch, phản động tiếp tục đẩy mạnh thực hiện âm mưu, thủ đoạn "diễn biến hoà bình" với những phương thức, thủ đoạn hoạt động chống phá ngày càng tinh vi, xảo quyệt, đặc biệt là khu vực biên giới… đòi hỏi lực lượng Bộ đội Biên phòng tỉnh phải tiếp tục thực hiện có hiệu quả chủ trương "Xây dựng lực lượng Bộ đội Biên phòng tinh, gọn, mạnh", triển khai đồng bộ và hiệu quả các nhiệm vụ sau:

1. Tiếp tục quán triệt, nắm vững quan điểm, chủ trương của Đảng và Nhà nước về nhiệm vụ quân sự, quốc phòng và nhiệm vụ xây dựng, quản lý, bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia

Tập trung triển khai thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW, ngày 28/9/2018 của Bộ Chính trị về Chiến lược bảo vệ biên giới quốc gia; Nghị quyết Trung ương 8 (khóa XIII) về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới… và các văn bản chỉ đạo của Đảng, Nhà nước về xây dựng, quản lý, bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia.

Nâng cao tinh thần cảnh giác, chủ động làm tốt công tác nghiên cứu, dự báo tình hình biên giới, tình hình liên quan nhiệm vụ quân sự, quốc phòng, biên phòng; chấp hành nghiêm chế độ báo cáo và kịp thời tham mưu, đề xuất giải pháp xây dựng khu vực biên giới trên địa bàn tỉnh Bình Phước ngày càng vững mạnh.

2. Quản lý, bảo vệ chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ, biên giới quốc gia; quản lý, bảo vệ nguyên trạng hệ thống mốc quốc giới, vật đánh dấu, dấu hiệu đường biên giới, công trình biên giới, cửa khẩu, công trình khác trên khu vực biên giới

Chủ động phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương tiếp tục tham mưu cấp ủy, chính quyền triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị định số 34/2014/NĐ-CP, ngày 29/4/2014 của Chính phủ về quy chế khu vực biên giới đất liền nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; Nghị định số 34/2023/NĐ-CP, ngày 16/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 112/2014/NĐ-CP, ngày 21/11/2014 của Chính phủ quy định về quản lý cửa khẩu biên giới đất liền; Chỉ thị số 01/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức phong trào toàn dân tham gia bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia trong tình hình mới; các hiệp định, hiệp nghị của Việt Nam đã ký kết; Chỉ thị số 02-CT/TU ngày 11/12/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tổ chức ngày "Hội Biên phòng toàn dân"…

Thường xuyên tổ chức tuần tra, bảo vệ, tôn tạo hệ thống mốc quốc giới, vật đánh dấu, dấu hiệu đường biên giới, công trình biên giới, cửa khẩu, công trình khác trên khu vực biên giới do tỉnh quản lý.

3. Bảo vệ lợi ích quốc gia, dân tộc, hòa bình, an ninh, trật tự, an toàn xã hội, kinh tế, văn hóa, xã hội, tài nguyên, môi trường; bảo đảm việc thi hành pháp luật ở khu vực biên giới, cửa khẩu

Phối hợp với cấp ủy, chính quyền các địa phương khu vực biên giới tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện các đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ chủ quyền, an ninh biên giới quốc gia; xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc; xây dựng nền biên phòng toàn dân và xây dựng lực lượng Bộ đội Biên phòng tỉnh vững mạnh về mọi mặt, trước hết là về chính trị, tư tưởng và tổ chức.

Tăng cường các hoạt động kiểm soát, quản lý chặt chẽ khu vực biên giới để góp phần bảo vệ lợi ích quốc gia, dân tộc, hòa bình, an ninh, trật tự, an toàn xã hội, kinh tế, văn hóa, xã hội, tài nguyên, môi trường… trên tuyến biên giới Bình Phước. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian làm thủ tục lưu thông qua biên giới; bảo đảm việc thi hành pháp luật ở khu vực biên giới, cửa khẩu.

4. Chăm lo phát triển kinh tế - xã hội kết hợp với tăng cường và củng cố quốc phòng - an ninh, đối ngoại ở khu vực biên giới

Quán triệt, triển khai thực hiện hiệu quả Quyết định số 13/2012/QĐ-TTg, ngày 23/02/2012 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy chế kết hợp kinh tế - xã hội với quốc phòng trong khu vực phòng thủ; Nghị định số 164/2018/NĐ-CP, ngày 21/12/2018 của Chính phủ về kết hợp quốc phòng với kinh tế - xã hội và kinh tế - xã hội với quốc phòng…

Phối hợp với cấp ủy, chính quyền các cấp quan tâm chăm lo phát triển kinh tế - xã hội ở khu vực biên giới; làm tốt công tác dân tộc và tôn giáo, chính sách đại đoàn kết dân tộc của Đảng. Đẩy mạnh thực hiện phong trào vận động quần chúng tham gia quản lý, bảo vệ biên giới, giữ gìn an ninh, trật tự an toàn xã hội ở khu vực biên giới.

5. Xây dựng nền biên phòng toàn dân, thế trận biên phòng toàn dân trong nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với nền an ninh nhân dân, thế trận an ninh nhân dân vững chắc

Tăng cường các hoạt động tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, ý thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành và Nhân dân ở khu vực biên giới đối với nhiệm vụ xây dựng nền biên phòng toàn dân trong sự nghiệp bảo vệ biên giới quốc gia. Huy động toàn dân tham gia xây dựng và bảo vệ tuyến biên giới vững mạnh, góp phần củng cố nền biên phòng toàn dân, thế trận biên phòng toàn dân trong nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với nền an ninh nhân dân, thế trận an ninh nhân dân vững chắc.

Phối hợp với cấp ủy, chính quyền các địa phương khu vực hiên biên giới tập trung xây dựng khu vực phòng thủ cấp tỉnh, cấp huyện biên giới, phòng thủ dân sự; phòng, chống, ứng phó, khắc phục sự cố, thiên tai, thảm họa, biến đổi khí hậu, dịch bệnh; tìm kiếm, cứu hộ, cứu nạn ở khu vực biên giới.

6. Hợp tác quốc tế về biên phòng, đối ngoại biên phòng, đối ngoại Nhân dân; xây dựng biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển, ổn định lâu dài

Thường xuyên quán triệt và thực hiện tốt nguyên tắc, đường lối đối ngoại của Đảng, ngoại giao Nhà nước và đối ngoại Nhân dân, trọng tâm là Nghị định số 72/NĐ-CP, ngày 07/9/2015 của Chính phủ về quản lý hoạt động thông tin đối ngoại; Thông tư số 02/2012/TT-BQP của Bộ Quốc phòng hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 89/2009/NĐ-CP, ngày 19/10/2009 của Chính phủ về hoạt động đối ngoại biên phòng; Nghị quyết số 34-NQ/TW, ngày 09/01/2023 của Bộ Chính trị về một số định hướng, chủ trương lớn triển khai đường lối đối ngoại Đại hội XIII của Đảng…

Quan tâm giữ vững đoàn kết quốc tế, vun đắp tình hữu nghị đặc biệt Việt Nam - Campuchia; duy trì các hoạt động trao đổi, phối hợp với ba tỉnh có chung đường biên giới là Tboung Khmum, Kratie, Mondulkiri; theo dõi việc thi hành các điều ước quốc tế, các Hiệp định đã ký kết; đấu tranh ngăn chặn mọi hành động làm phương hại đến quan hệ giữa hai nước; xây dựng quan hệ láng giềng thân thiện giữa Nhân dân hai bên biên giới, tạo môi trường hoà bình, ổn định để phát triển.

7. Nâng cao trình độ tác chiến, khả năng sẵn sàng chiến đấu của Bộ đội Biên phòng tỉnh, nhất là các đồn, trạm biên phòng

Tổ chức huấn luyện, diễn tập phương án tác chiến bảo vệ biên giới, tác chiến khu vực phòng thủ, bảo vệ đồn, trạm; diễn tập xử lý các tình huống phức tạp về an ninh trật tự, giải quyết các "điểm nóng"; tham gia nhiệm vụ đấu tranh chính trị và xử lý tình huống quốc phòng.

Thực hiện nghiêm chế độ sẵn sàng chiến đấu; chấp hành nghiêm quy định của Bộ Quốc phòng về sử dụng lực lượng, phương tiện quân đội. Phối hợp chặt chẽ với các đơn vị lực lượng vũ trang, dân quân tự vệ ở các xã, phường, thị trấn biên giới, tham gia xử lý tình huống phức tạp về an ninh trật tự xảy ra ở khu vực biên giới trên địa bàn tỉnh.

***

Trải qua 50 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành, các thế hệ cán bộ, chiến sĩ Bộ đội Biên phòng tỉnh luôn tuyệt đối trung thành với Đảng, tận tụy với Nhân dân; chủ động khắc phục khó khăn, kiên trì bám trụ, anh dũng trong chiến đấu, sáng tạo trong công tác, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa, bảo vệ Đảng, Nhà nước và Nhân dân, giữ vững từng tấc đất thiêng liêng của Tổ quốc; thực sự là lực lượng nòng cốt, chuyên trách trong quản lý, bảo vệ biên giới quốc gia, xây dựng khu vực biên giới ngày càng giàu đẹp, văn minh. Tiếp nối truyền thống 50 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành, mỗi cán bộ, chiến sĩ Bộ đội Biên phòng tỉnh sẽ tiếp tục nêu cao lòng tự hào, xác định rõ trách nhiệm và vinh dự, biểu lộ ý chí quyết tâm, nguyện giữ gìn và phát huy truyền thống của đơn vị, tiếp tục phấn đấu cùng cấp ủy Đảng, chính quyền và Nhân dân khu vực biên giới xây dựng nền biên phòng toàn dân vững mạnh, xây dựng biên giới hoà bình, hữu nghị, hợp tác, hội nhập và phát triển, bảo vệ vững chắc chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ biên giới thiêng liêng của Tổ quốc; góp phần thực hiện thắng lợi sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong tình hình mới./.

BAN TGDV TỈNH ỦY - BCH BỘ ĐỘI BIÊN PHÒNG TỈNH